TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50** /2019/HSST
Ngày: 13/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Ông Trịnh Minh Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2019/TLST - HS ngày 22/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST - HS ngày 28/5/2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc B, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT và cư trú: Phố G, xã ĐS, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc S (đã chết) và bà Đỗ Thị H; vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009); tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 27/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội phạt 30 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, chấp hành xong hình phạt ngày 15/9/2017 – chưa xóa án.

Nhân thân:

- Ngày 02/7/2004, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *Đánh bạc*; chấp hành xong hình phạt ngày 02/01/2006; nộp án phí ngày 10/9/2004.

- Ngày 25/8/2004, Công an huyện Chương Mỹ bắt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 27/10/2005, Công an huyện Chương Mỹ bắt về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Danh chỉ bản số 220 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/3/2019; Bị tạm giữ từ ngày **14/3/2019** đến ngày **23/3/2019** được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: **Trường tiểu học XM.**

Địa chỉ: Khu XM, thị trấn XM, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị D– Hiệu trưởng trường tiểu học XM (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Đặng Phi S1**, sinh năm 1980(có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 25, tổ 4, khu XH, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội.

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Xuân G, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 6, khu XM, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1981(vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 3, khu TB, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/02/2019, Trần Ngọc B đi đến khu vực trường tiểu học XM thuộc khu XM, thị trấn XM, huyện CM nếu thấy ai để tài sản sơ hở là trộm cắp. Khi đến trường tiểu học XM, thấy không có bảo vệ trong trường nên B đi vào khu đình XM và trèo qua tường bao rồi nhảy xuống sân phía sau nhà trường rồi trèo qua cửa cầu thang tầng 1 khu nhà C đi lên tầng 2, khi đi đến cửa phòng lớp 5C B thấy phòng không khóa cửa chỉ khép hờ, trên bàn giáo viên có 01 bộ máy vi tính nhãn hiệu HP 20 inch, B đi vào dùng tay tháo dây nguồn nối vào màn hình máy tính, dùng dao gấp trong chiếc bấm móng tay vặn ốc tháo vỏ cây máy vi tính lấy 01 Mail, 02 thanh Ram ném qua ô cửa sổ phía sau khu nhà C; 01 ổ cứng, 01 ổ VCD và ném qua ô cửa sổ phía sau khu nhà C phía ngoài tường bao đều mục đích tý quay xuống nhặt mang đi bán. Sau đó B cầm theo màn hình máy vi tính HP trên rồi theo lối cũ đã vào đi ra ngoài, khi xuống sân phía sau nhà trường B chưa lấy 01 Mail, 02 thanh Ram; 01 ổ cứng, 01 ổ VCD đã ném qua ô cửa sổ lúc trước mà chỉ cầm màn hình máy vi tính HP 20 inch đi xe tắc xi (không nhớ BKS và người điều khiển) đến bán cho anh Đặng Phi S1 là chủ cửa hàng mua bán sửa chữa máy tính TX ở tổ 4 khu XH, thị trấn XM. Khi vào bán màn hình máy vi tính HP 20 inch, B nói là của nhà B không dùng nên bán lại, anh S1 mua với giá 600.000 đồng, B nhận tiền sau đó tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 14/3/2019 B đến Công an huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ đều đã qua sử dụng gồm:

- 01 màn hình máy vi tính HP 20 inch màu đen do anh Đặng Phi S1 tự nguyện giao nộp.

- 02 thanh Ram (01 ELPIDA 1GB và Kingston KVR 16N11S6A/2-SP)

- 01 Mail Gigabyte GA-H61M-DS2 kèm theo chíp Intel Celeon G1630,2,8GHZ.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được 01 ổ cứng, 01 ổ VCD đã ném qua ô cửa sổ ra phía ngoài tường bao.

Tại Kết luận định giá tài sản số 29/KL - HĐĐG ngày 12/03/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: *01 màn hình máy vi tính HP 20 inch màu đen trị giá 600.000 đồng; 02 thanh Ram (01 ELPIDA 1GB và Kingston KVR 16N11S6A/2-SP) trị giá 450.000 đồng; 01 Mail Gigabyte GA-H61M-DS2 trị giá 850.000 đồng; 01 Chíp Intel Celeon G1630,2,8GHZ trị giá 650.000 đồng; 01 ổ cứng, 01 ổ VCD đã ném qua ô cửa sổ ra phía ngoài tường bao trị giá 780.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là* ***3.330.000 đồng***.

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố **Trần Ngọc B** về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt **Trần Ngọc B** từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng: Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ

nhưng có đơn xin vắng mặt, trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 ngày 26/02/2019 tại trường tiểu học XM thuộc khu XM, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội, Trần Ngọc B đã có hành vi trộm cắp 01 màn hình máy vi tính HP 20 inch, 02 thanh Ram (01 ELPIDA 1GB và Kingston KVR 16N11S6A/2-SP), 01 Mail Gigabyte GA-H61M-DS2, 01 Chíp Intel Celeon G1630,2,8GHZ, 01 ổ cứng, 01 ổ VCD. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là **3.330.000 đồng**. Hành vi của **Trần Ngọc B** cấu thành tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Ngọc B** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tự nguyện ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Đối với anh Đặng Phi S1 khi mua màn hình máy vi tính của B , không biết do B trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định 01 màn hình máy vi tính HP 20 inch; 02 thanh Ram (01 ELPIDA 1GB và Kingston KVR 16N11S6A/2-SP); 01 Mail Gigabyte GA-

H61M-DS2 kèm theo chíp Intel Celeon G1630,2,8GHZ là tài sản của trường tiểu học XM nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho nhà trường. Trường tiểu học XM yêu cầu bồi thường trị giá 01 ổ cứng, 01 ổ VCD là 780.000 đồng, anh Đặng Phi S1 yêu cầu hoàn trả 600.000 đồng tiền mua màn hình máy tính. Ngày 10/5/2019, Trần Ngọc B đã tự nguyện bồi thường cho Trường tiểu học XM và anh S1 số tiền trên. Trường tiểu học XM và anh S1 đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc B** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Trần Ngọc B 12 *(mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **14/3/2019** đến ngày **23/3/2019**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; NĐDS; Người có QL, NVLQ;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Nguyễn Thế Lợi